

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG NAM BÌNH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG NAM BÌNH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NAM BINH CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: NAM BINH CONSTRUCTION ., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0107343585

3. Ngày thành lập: 04/03/2016

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 12, ngách 69B/39, phố Hoàng Văn Thái, Phường Khương Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đúc sắt, thép	2431
2.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
3.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
4.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
5.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
6.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
7.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
8.	Thu gom rác thải độc hại	3812
9.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
10.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
11.	Tái chế phế liệu	3830
12.	Xây dựng nhà các loại	4100
13.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
14.	Xây dựng công trình công ích	4220
15.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
16.	Phá dỡ	4311
17.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
18.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
19.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
20.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
21.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
22.	Đại lý, môi giới, đấu giá	4610
23.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
24.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu	6619
25.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110(Chính)
26.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
27.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
28.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730

6. Vốn điều lệ: 4.900.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN THÀNH LUÂN	Số 14,ngõ 12, đường Nguyễn Văn Trỗi, Phường Phương Liệt, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	249.900	2.499.000.000	51,000	013603497	
			Tổng số	249.900	2.499.000.000	51,000		
2	NGUYỄN VĂN LƯỢNG	Đội 2, Xã Bạch Long, Huyện Giao Thủy, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	127.400	1.274.000.000	26,000	162781014	
			Tổng số	127.400	1.274.000.000	26,000		
3	NGUYỄN THỊ MINH TRANG	Xóm Tiên Hưng, Xã Giao Châu, Huyện Giao Thủy, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	112.700	1.127.000.000	23,000	163009720	
			Tổng số	112.700	1.127.000.000	23,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THÀNH LUÂN

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Chủ tịch hội đồng quản trị*

Sinh ngày: *03/02/1988*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *013603497*

Ngày cấp: *14/01/2013*

Nơi cấp: *Công an TP Hà Nội*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 14, ngõ 12, đường Nguyễn Văn Trỗi, Phường
Phương Liệt, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 14, ngõ 12, đường Nguyễn Văn Trỗi, Phường Phương Liệt, Quận
Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: *Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội*